TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PR** **TỈNH GIA LAI** Số: 108/2017/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chư Pr, ngày 24 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017. Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự, thụ lý số: 196/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

-Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chị Nguyễn Thị T tự hứa khắc phục sửa chữa những lỗi lầm còn thiếu sót của mình, đồng thời chị cũng bỏ qua những lỗi lầm của anh Nguyễn Tiến T, để gia đình đoàn tụ nuôi dạy con cái xây dựng gia đình hạnh phúc hơn. Anh T hoàn toàn nhất trí.

Anh Nguyễn Tiến T cam kết sẽ khắc phục những lỗi lầm trước kia của mình, đồng thời anh cũng tự bỏ qua những lỗi lầm thiếu sót của chị Nguyễn Thị T để xây dựng gia đình hạnh phúc. Chị T hoàn toàn nhất trí.

2. Án phí sơ thẩm: Chị T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), anh T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị T tự nguyện nộp hết 150.000đ (một trăm, năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001914, ngày 12/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, Gia Lai. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4*. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- THA DS;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Khả Thế